

Phẩm 4: PHÁP GIỚI (1)

Bấy giờ, Tối Thắng từ chỗ ngồi đứng dậy, che vai bên trái, gối phải quỳ sát đất, chấp tay cung kính bạch Phật:

–Kính bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát làm thế nào tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thông suốt pháp giới?

Khi ấy, Phật bảo trời Tối Thắng:

–Lành thay, lành thay! Hãy lắng nghe! Hãy lắng nghe! Hãy khéo tác ý! Ta sẽ phân biệt giảng thuyết cho ông.

Trời Tối Thắng bạch:

–Cúi xin Thế Tôn giảng thuyết, chúng con mong muốn được nghe.

Phật bảo Tối Thắng:

–Thiên vương nên biết, các Đại Bồ-tát học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có diệu tuệ cho nên gần gũi bạn lành, phát khởi sự siêng năng tinh tấn, lìa các chướng hoặc, tâm được thanh tịnh, cung kính tôn trọng, muốn tu tập hạnh không, xa lìa các kiến, tu đạo như thật, thông suốt pháp giới.

Thiên vương nên biết, các Bồ-tát này có diệu tuệ nên gần gũi bạn lành, vui mừng kính thờ, tưởng nghĩ như Phật vậy. Vì gần gũi nên xa lìa các biếng nhác, diệt trừ tất cả pháp ác bất thiện, tăng trưởng căn lành. Đã diệt phiền não, xa lìa pháp chướng ngại, thân, ngữ, ý nghiệp đều được thanh tịnh; do thanh tịnh nên liền sinh kính trọng; vì tâm kính trọng, tu tập hạnh không; vì tu tập hạnh không, nên xa lìa các kiến; vì xa lìa các kiến nên tu hành chánh đạo; tu hành chánh đạo nên có thể thấy pháp giới.

Bấy giờ, Tối Thắng bạch Phật:

–Kính bạch Thế Tôn, thế nào gọi là pháp giới?

Phật bảo trời Tối Thắng:

–Thiên vương nên biết, pháp giới tức là tánh không hư vọng.

Kính bạch Thế Tôn, thế nào là tánh không hư vọng?

–Này Thiên vương, tức là tánh chẳng đổi khác.

Kính bạch Thế Tôn, thế nào là tánh chẳng đổi khác?

–Này Thiên vương, tức là chân như của các pháp.

Kính bạch Thế Tôn, thế nào là chân như của các pháp?

–Thiên vương nên biết, chân như sâu xa vi diệu chỉ có thể dùng trí để biết, chẳng phải ngôn ngữ diễn nói được. Vì sao? Vì chân như các pháp vượt qua văn tự, lìa phạm trù ngữ ngôn; tất cả sự diễn đạt chẳng thể diễn đạt nổi; lìa các hý luận, dứt các phân biệt, không đây, không kia; lìa tướng và vô tướng, xa lìa suy tìm, vượt cảnh tầm tư, không có tướng, không có tướng, vượt khỏi hai cảnh, xa lìa ngu phu vượt ngoài ngu phu, vượt khỏi cảnh ma, xa lìa các chướng hoặc; chẳng phải thức thông suốt được, trụ nơi không chỗ trụ, Thánh trí vắng lặng và cảnh hậu đắc trí, không ngã và ngã sở, cầu chẳng thể được; không giữ, không bỏ, không nhiễm, không đắm, thanh tịnh lìa cấu nhiễm, tối thắng đệ nhất, tánh chẳng biến đổi; hoặc Phật ra đời hay chẳng ra đời, tánh tướng vẫn thường trụ.

Thiên vương nên biết, đó là pháp giới. Các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, tu chứng pháp giới, hành trăm ngàn hạnh khổ khó hành, làm cho các hữu tình đều được thông suốt.

Này Thiên vương, đó gọi là thật tướng Bát-nhã ba-la-mật-đa, chân như Niết-bàn,

tướng không phân biệt, chẳng có cõi để nghĩ bàn. Cũng gọi là chân không và trí Nhất thiết trí, trí Nhất thiết tướng, pháp giới không hai.

Bấy giờ Tối Thắng bạch Phật:

–Kính bạch Thế Tôn, làm sao có thể chứng đắc pháp giới như thế?

Phật bảo Tối Thắng:

–Thiên vương nên biết, Bát-nhã ba-la-mật-đa xuất thế và trí hậu sở đắc không phân biệt có thể chứng, có thể đắc.

Kính bạch Thế Tôn, nghĩa chứng và đắc có gì khác?

–Thiên vương nên biết, Bát-nhã ba-la-mật-đa xuất thế có khả năng thấy đúng như thật nên gọi là chứng, hậu trí thông suốt nên gọi là đắc.

Bấy giờ Tối Thắng bạch Phật:

–Như Phật đã dạy, văn tư tu tuệ chẳng phải là có thể thông suốt thật tướng Bát-nhã ba-la-mật-đa sao, mà lại nói có Bát-nhã ba-la-mật-đa xuất thế và trí hậu sở đắc không phân biệt có khả năng chứng đắc?

Phật dạy:

–Chẳng phải vậy! Vì sao? Vì thật tướng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vi diệu, văn tuệ thô thiếu, cạn cợt, chẳng thể thấy được. Vì là thắng nghĩa nên tư tuệ chẳng thể lường được. Vì là pháp xuất thế nên tu tuệ chẳng có thể hành được.

Thiên vương nên biết, thật tướng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vi diệu, là chỗ phàm phu, Nhị thừa chẳng thể thấy được. Vì sao? Vì hạng kia như mù bẩm sinh, chẳng thấy các sắc; như đứa trẻ mới sinh bảy ngày chẳng thấy mặt trời. Thấy còn chẳng thể được, huống là có thể chứng.

Này Thiên vương, ví như mùa hè nóng bức, có người đi về phương Tây, ở giữa đồng hoang; lại có một người từ phương Tây đi đến, hỏi người trước mặt:

–Tôi nay bị nóng khát, biết chỗ nào có nước trong và bóng mát làm ân chỉ giúp.

Người kia đáp:

–Từ đây đi về hướng Đông, sẽ có hai đường: một là phía bên trái, hai là phía bên phải, nên theo đường bên phải, lần hồi đi tới có ao suối nước trong và bóng cây mát mẻ.

–Này Thiên vương, ý ông thế nào? Người nóng khát kia chỉ nghe tên suối và cây mát như thế, suy nghĩ việc đi đến thì có thể trừ nóng khát, được mát mẻ ngay chăng?

–Bạch Thế Tôn, chẳng được! Người kia đến nơi, vào ao tắm rửa, uống nước, nghỉ dưới gốc cây mới khỏi nóng khát và được mát mẻ.

Phật dạy:

–Này Thiên vương, đúng vậy, đúng vậy! Văn tuệ, tư tuệ, tu tuệ chẳng thể thông suốt thật tướng Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiên vương nên biết, nói về đồng nội tức dụ cho sinh tử, con người dụ cho hữu tình, nóng dụ cho các hoặc, khát dụ cho tham ái. Người phương Đông đến, dụ cho các Bồ-tát, đường bên trái dụ cho chẳng phải chánh đạo, đường bên phải dụ cho đạo trí Nhất thiết. Các chúng Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biết rõ con đường thẳng đến sinh tử. Suối dụ cho Bát-nhã ba-la-mật-đa, cây dụ cho đại Bi. Các Đại Bồ-tát hành hai pháp nên xa lìa phàm phu và đạo Nhị thừa.

Thiên vương nên biết, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa tuy không hình tướng nhưng khéo diễn nói thì có thể khiến cho các hữu tình có thể chứng, có thể đắc.

Thiên vương nên biết, các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có thể biết đúng như thật các lực, vô sở úy, pháp bất cộng là không. Cũng biết đúng như thật

các giới uẩn, định uẩn, tuệ uẩn, giải thoát uẩn, giải thoát tri kiến uẩn là không. Cũng biết đúng như thật pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa... Mặc dù biết tất cả pháp đều không, nhưng biết tướng không cũng chẳng thể nắm bắt, chẳng nắm giữ tướng không, chẳng khởi cái thấy không, chẳng chấp tướng không, chẳng nương tựa không. Như vậy, Bồ-tát vì chẳng chấp trước nên chẳng rơi vào không.

Thiên vương nên biết, các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa nên xa lìa các tướng, nghĩa là hoàn toàn chẳng thấy các tướng trong ngoài, lìa tướng hý luận, lìa tướng phân biệt, lìa tướng tìm cầu, lìa tướng tham đắm, lìa tướng cảnh giới, lìa tướng phan duyên, lìa tướng năng tri và sở tri.

Bấy giờ, Tối Thắng bạch Phật:

–Nếu các chúng Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có thể quán các pháp không tướng như thế thì làm thế nào để quán Phật Bạc-già-phạm?

Phật dạy:

–Này Thiên vương, cảnh giới chư Phật chẳng thể nghĩ bàn. Vì sao? Vì lìa cảnh giới vậy. Tất cả hữu tình suy lường Phật cảnh thì tâm phát sinh cuồng loạn, chẳng biết đây kia. Vì sao? Vì tánh đồng hư không, chẳng thể suy lường, cầu chẳng thể nắm bắt, lìa cảnh suy tầm. Các chúng Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa còn chẳng thấy có cảnh phàm phu có thể suy lường được, huống là cảnh giới Phật, cũng chẳng nương vào tất cả diệu nguyện. Mặc dù hành các pháp Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, nhưng đối với quả kia hoàn toàn không chấp đắm, đối với các công đức cho đến Niết-bàn cũng chẳng nương tựa, chấp trước. Vì sao? Vì tự tánh xa lìa, vì lìa ngã và ngã sở, không hai không khác vậy?

Khi Phật thuyết pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, làm cho thế giới ba lần ngàn này chấn động sáu cách, núi Diệu cao, núi Mục-chân-lân-đà, núi Đại mục-chân-lân-đà, núi Kim cang luân vi, núi Đại kim cang luân vi, núi Hương, núi Bảo, núi Hắc, núi Đại hắc, tất cả đều chấn động. Vô lượng trăm ngàn các chúng Bồ-tát đều cõi thượng y trái làm chỗ ngồi cho Phật, tòa đó cao rộng như núi Diệu cao. Vô lượng trăm ngàn các Thiên vương, Đế Thích, Phạm thiên, Hộ thế... chấp tay cung kính rải cúng các thứ hoa đẹp, đó là: hoa Diệu âm, hoa Đại diệu âm, hoa Cát tường, hoa Đại cát tường, hoa sen xanh, vàng, đỏ, trắng, hồng, tía.

Khi ấy, núi Thấu phong cao rộng bốn mươi do-tuần, hoa chất đầy khắp đến tận đầu gối Như Lai. Vô lượng Thiên tử ở giữa hư không trổ các nhạc trời và xướng lên thế này:

–Lại thấy Phật xuất thế. Lại nghe chuyển pháp luân. Lành thay! Tất cả loài hữu tình châu Thiệm-bộ siêng tu công đức, trồng nhiều căn lành nên được nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, huống là tương lai có người có thể tin. Nên biết, tất cả hữu tình như thế đều đi đến cảnh giới chư Phật Như Lai.

Lại có vô lượng trăm ngàn Long vương dùng thân lực bủa giăng mây lớn cùng khắp, rưới mưa hương rải thấm núi Thấu phong và cùng khắp thế giới ba lần ngàn. Những người nghe pháp chỉ biết thấm nhuần hương, chẳng thấy bị thấm ướt. Vô lượng Long nữ đều ở trước Phật chấp tay khen ngợi.

Lại có vô lượng thần Kiên-đạt-phước dùng âm nhạc vi diệu để cúng dường Phật. Các chúng Dược-xoa rải cúng các thứ hoa đẹp. A-tổ-lạc... cung kính cúng dường.

Vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở vô lượng, vô biên cõi Phật trong mười

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

phương, tướng lông giữa chặng mày đều phóng hào quang sáng, chiếu soi những chốn tối tăm ở thế giới ba lần ngàn này, khắp núi Thấu phong đều trải sáng hào quang rực rỡ đó.

Làm việc đó xong, đều trở về thế giới của mình, nhiều quanh bên phải ba vòng và nhập vào nơi đảnh Phật. Vô lượng trăm ngàn chúng Bà-la-môn và Sát-đế-lợi, Trưởng giả, Cư sĩ đều đem các thứ hương xoa, hương bột, phan, phướn, lọng, hoa để cúng dường Phật.

Bấy giờ trong hội có bảy mươi hai ức Đại Bồ-tát đắc Vô sinh pháp nhẫn, vô lượng trăm ngàn các loài hữu tình xa trần lìa cấu, sinh tịnh Pháp nhãn, vô lượng trăm ngàn các loài hữu tình đều phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột.

Bấy giờ, Tối Thắng bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đã tuyệt ngữ ngôn, lìa các văn tự, Đại Bồ-tát làm sao hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa và thuyết cho các hữu tình pháp như thế?

Phật bảo Tối Thắng:

–Thiên vương nên biết, các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa và thuyết cho các hữu tình pháp như thế là sự tu tập Phật pháp, nhưng đối với các Phật pháp hoàn toàn chẳng thể nắm bắt. Vì thành thực các Ba-la-mật-đa nhưng đối với các Ba-la-mật-đa, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt. Vì thanh tịnh Bồ-đề, nhưng đối với Phật Bồ-đề rốt ráo chẳng thể nắm bắt. Vì ly diệt Niết-bàn nhưng đối với ly diệt Niết-bàn hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được. Vì bốn quả Sa-môn, nhưng đối với bốn quả Sa-môn hoàn toàn chẳng thể nắm bắt. Vì Độc giác Bồ-đề, nhưng đối với Độc giác Bồ-đề hoàn toàn chẳng thể nắm bắt. Vì dứt trừ ngã và chấp, thủ, nhưng đối với ngã và thủ chấp ấy hoàn toàn chẳng thể nắm bắt. Đại Bồ-tát này hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, tâm chẳng phân biệt tất cả pháp tướng, năng phân biệt và sở phân biệt đều chẳng thể đắc. Tùy thuận Bát-nhã ba-la-mật-đa mà chẳng trái với sinh tử. Mặc dù ở sinh tử mà chẳng trái Bát-nhã ba-la-mật-đa và sự tùy thuận pháp tướng.

Bấy giờ Tối Thắng bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát làm sao tùy thuận pháp tướng sâu xa, chẳng trái thế tục?

Phật dạy:

–Này Thiên vương, Bồ-tát tùy thuận Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng xa lìa sắc, thọ, tưởng, hành, thức; chẳng xa lìa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc; chẳng xa lìa pháp mà cũng không chấp trước; tùy thuận Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng xa lìa đạo. Vì sao? Vì đầy đủ năng lực đại phương tiện thiện xảo vậy.

Bấy giờ Tối Thắng bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, cái gì gọi là Bồ-tát phương tiện thiện xảo?

Phật dạy:

–Này Thiên vương, đó là bốn Vô lượng. Các Đại Bồ-tát đầy đủ tâm đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả nên thường có thể lợi ích an vui trong việc giáo hóa hữu tình, đó là Bồ-tát phương tiện thiện xảo.

Kính bạch Thế Tôn, vì sao bốn thứ này gọi là đại?

–Thiên vương nên biết, các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đầy đủ lòng Từ không biên giới, Từ không phân biệt, Từ các pháp tánh, Từ chẳng ngưng nghỉ, Từ không nào hại, Từ lợi ích lớn, Từ bi tánh bình đẳng, Từ bi lợi lạc khắp, Từ bi xuất

thế gian. Những loại như thế... gọi là Đại từ.

Thiên vương nên biết, các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thấy các hữu tình đủ các thứ khổ, không có nơi quay về nương tựa, vì muốn cứu giúp nên phát tâm Bồ-đề, siêng cầu chánh pháp, đã tự mình đắc rồi, giảng thuyết cho các hữu tình: Những người tham lam thì dạy tu bố thí. Người không giới, phá giới thì dạy thọ trì giới. Người tánh hung ác, dạy hành nhẫn nhục. Người lười biếng, trể nãi, dạy hành tinh tấn. Người tâm tán loạn, dạy hành tĩnh lự. Người ngu si, dạy học diệu tuệ. Vì độ hữu tình nên mặc dù gặp phải các thứ việc khó khăn rất khổ nhọc, hoàn toàn không rời bỏ tâm đại Bồ-đề. Những việc làm như thế gọi là đại Bi.

Thiên vương nên biết, các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có suy nghĩ rằng: “Ba cõi lửa cháy dữ dội, ta đã ra khỏi nên sinh hoan hỷ. Dây sinh tử ràng buộc từ lâu, ta đã cắt đứt vĩnh viễn nên sinh hoan hỷ. Ở trong biển sinh tử vọng tưởng chấp giữ, chấp tướng, ta đã ra khỏi hẳn nên sinh hoan hỷ. Cờ kiêu mạn dựng từ vô thủy, ta đã bẻ gãy nên sinh hoan hỷ. Dùng trí Kim cang phá núi phiền não, làm cho tiêu tan hết nên sinh hoan hỷ. Ta đã tự an ổn, lại an ổn cho người. Kẻ ngu si tối tăm, kẻ tham, sân, mạn, phiền não trói buộc, ngủ lâu nơi thế gian, nay mới được thức tỉnh nên sinh hoan hỷ. Ta nay đã khỏi tất cả nẻo ác, lại có thể cứu giúp hữu tình trong nẻo ác, làm cho được ra khỏi, nên sinh hoan hỷ. Hữu tình từ lâu ở trong sinh tử mê lầm, chẳng biết đường ra, ta nay cứu giúp chỉ dạy đường chánh, làm cho đều được thành tựu trí Nhất thiết rốt ráo, an vui nên sinh hoan hỷ.” Các việc làm như thế... gọi là Đại hỷ.

Thiên vương nên biết, các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đối với tất cả sắc mà mắt đã thấy, tiếng mà tai đã nghe, mùi mà mũi đã ngửi, vị mà lưỡi đã nếm, xúc mà thân đã xúc chạm, pháp mà ý đã rõ, chẳng đắm, chẳng lìa mà khỏi tâm xả. Những việc làm như thế gọi là đại Xả.

Thiên vương nên biết, các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thành tựu bốn Vô lượng lớn như thế, do đó gọi là phương tiện thiện xảo.

